

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoài Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Nhàn.

2. Ông Nguyễn Bá Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Quang Sáng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Lại Thị Hiền - Kiểm sát viên

Ngày 27/12/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 152/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 161/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo: **Trần Công N**, tên gọi khác: Không; Sinh năm: 2002 tại huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm LT, xã NT, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Công L và bà Nguyễn Thị Ch; Vợ - Con: Chưa có; Tiền án - Tiền sự: Chưa có; Bị tạm giữ từ ngày 08/10/2022 và tạm giam từ ngày 17/10/2022 cho đến nay; Có mặt.

Bị hại: Bà Hoàng Thị Th. Sinh năm: 1972. Trú tại: Xóm MC, xã NT, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

Người làm chứng: Chị Hồ Thị Ng. Sinh năm: 1990. Trú tại: Xóm PS, xã NT, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 05/10/2022, sau khi đi uống rượu về thì Trần Công N đi bộ tại khu vực đường bê tông An Ngãi thuộc xóm LT, xã NT. Tại đây thì Trần Công N nhìn thấy bà Hoàng Thị Th và chị Hồ Thị Ng đang đi bộ phía trước nên nảy sinh ý định hù dọa bà Th và chị Ng. Trần Công N đi đến gần hai người này rồi hét lên một tiếng to thì bà Th và chị Ng giật mình nên bỏ chạy. Khi đó thì N nhìn thấy bà Th đang cầm trên tay phải một chiếc điện thoại, màn hình đang sáng nên N nảy sinh ý định cướp chiếc điện thoại của bà Th. N đuổi theo khoảng 50 mét thì đuổi kịp bà Th. N dùng tay phải của mình giật mạnh chiếc điện thoại mà bà Th đang cầm trên tay nên làm bà Th ngã xuống đường bê tông. N tiếp tục cúi sát xuống người bà Th mục đích để cướp chiếc điện thoại thì bà Th

chuyển điện thoại từ tay phải sang tay trái và giấu ở phía sau lưng đồng thời dùng tay phải nắm cổ áo của N để đẩy N ra. N vươn người để cố gắng lấy chiếc điện thoại phía sau lưng bà Th nhưng không lấy được nên đã dùng tay phải nắm 03 cái vào tay phải của bà Th với mục đích làm cho bà Th đau để thả điện thoại ra nhưng bà Th vẫn không thả. Bà Th dùng chân đạp vào vùng ngực và vùng bụng của N để thoát thân thì N dùng miệng cắn vào đùi trái bà Th. Lúc này thì N nghe tiếng chị Hồ Thị Ng hô hoán kêu người cứu và do lo sợ nên đã vùng dậy bỏ chạy. Do tay phải của bà Th đang nắm cổ áo của N nên khi N bỏ chạy thì kéo lê bà Th trên đường bê tông khoảng 01 mét làm hai đầu gối của bà Th bị trầy xước. Vì bị đau nên bà Th bỏ tay ra còn Trần Công N bỏ chạy trốn về hướng xóm LT, xã NT, huyện Yên Thành rồi đi về nhà. Ngày 08/10/2022, Trần Công N đến Công an xã NT đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Tại bản Kết luận định giá số 35/KL-HĐĐGTS ngày 13/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Yên Thành kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung, số loại GalaxyA53, màu xanh, số IMEL 350331809412799, đã qua sử dụng, thời điểm ngày 05/10/2022 có giá trị 6.000.000^d (Sáu triệu đồng).

Quá trình điều tra, bà Hoàng Thị Th và chị Hồ Thị Ng đều trình bày như nội dung đã nêu. Ngoài ra, bà Th không yêu cầu bị cáo bồi thường gì về phần dân sự và có đơn xin giảm nhẹ về mặt hình phạt cho bị cáo.

Cáo trạng số 158/CT-VKS-YT ngày 21/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành đã quyết định truy tố bị cáo Trần Công N về tội “Cướp tài sản” theo định tại khoản 1 Điều 168 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKS thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1 - khoản 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt Trần Công N từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền và không xem xét trách nhiệm bồi thường dân sự đối với bị cáo. Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung truy tố của Cáo trạng và không có ý kiến gì trong phần tranh luận. Bị cáo đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn điều tra và truy tố đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của bà Hoàng Thị Th và chị Hồ Thị N. Trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của những người này và bà Hoàng Thị Th không có yêu cầu bồi thường về mặt dân sự. Xét thấy, việc vắng mặt những người này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã công bố lời khai của bà Th và chị Ng. Căn cứ các Điều 292, 293 BLTTHS, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Hoàng Thị Th và chị Hồ Thị Ng.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Vào chiều ngày 05/10/2022, tại khu vực đường bê tông An Ngãi thuộc xóm LT, xã NT, huyện Yên Thành thì bị cáo đã có hành vi đâm, cắn gây áp lực để mục đích thực hiện việc cướp của bà Hoàng Thị Th 01 chiếc điện thoại di động.

Thấy rằng lời khai của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là thống nhất với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo đã có hành vi dùng vũ lực với mục đích để chiếm đoạt trái phép tài sản của bà Hoàng Thị Th. Vì vậy, bị cáo đã phạm vào tội “Cướp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 168 BLHS đúng như nội dung truy tố của Cáo trạng.

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, liều lĩnh và gây nguy hiểm cho xã hội. Gây mất an ninh trật tự và tạo tâm lý dư luận bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Bị cáo đã xâm phạm vào quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Mặc dù nhận thức được tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác là bất khả xâm phạm nhưng bị cáo vẫn cố tình dùng vũ lực để chiếm đoạt trái phép. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm và lên cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe, cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội đã đến đầu thú tại cơ quan có thẩm quyền cũng như bị hại (Bà Hoàng Thị Th) đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 - khoản 2 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[2.3] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn và không có tài sản. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1 - khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS. Xử phạt Trần Công N 03 (Ba) năm tù về tội “Cướp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/10/2022.

- Căn cứ Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14. Buộc Trần Công N phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

- Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND và Công an huyện Yên Thành;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Yên Thành;
- Bị cáo; Bị hại;
- UBND xã NT;
- Lưu HSVA.

Trần Hoài Nam